

Số: ~~1408~~/QĐ-HV

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc: Áp dụng mức thu học phí, học lại học kỳ II năm học 2021-2022
cho các hệ đào tạo đại học của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
(trong tình hình dịch bệnh COVID-19)**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐHV ngày 12/4/2021 của Hội đồng học viện Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính Phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-HV ngày 10/6/2021 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông về việc Ban hành mức thu học phí và mức thu khác năm học 2021-2022;

Căn cứ văn bản số 3277/BGDĐT-KHTC ngày 04/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v thực hiện chia sẻ khó khăn, hỗ trợ học sinh, sinh viên và phụ huynh trong tình hình dịch bệnh Covid-19;

Căn cứ Biên bản họp Tổ xây dựng mức thu học phí ngày 22/12/2021 về việc Áp dụng mức thu học phí học kỳ II năm học 2021-2022 cho các hệ đào tạo đại học của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Xét đề nghị của Trường phòng Tài chính Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng mức thu học phí, học lại học kỳ II năm học 2021-2022 cho các hệ đào tạo đại học của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông. *(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)*

Điều 2. Mức thu học phí của đào tạo sau đại học, các mức thu đào tạo khác của các hệ/trình độ đào tạo áp dụng theo Quyết định số 477/QĐ-HV ngày 10/6/2021 của Học viện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Phó giám đốc Học viện, phụ trách Cơ sở Học viện tại thành phố Hồ Chí Minh; Chánh văn phòng Học viện, Trưởng các đơn vị: Tài chính-Kế toán, Đào tạo, Giáo vụ, Chính trị và CTSV, Kế hoạch-Đầu tư, Trung tâm KT&ĐBCLGD, Trung tâm Đào tạo quốc tế, Khoa Đào tạo Sau đại học, Trung tâm Đào tạo BCVT 1 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ TT- TT; Bộ GD- ĐT (để b/c);
- Hội đồng học viện (để b/c);
- Ban Giám đốc HV;
- Trang tin nội bộ; Website HV;
- Lưu VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC



Vũ Văn Sơn

**MỨC THU HỌC PHÍ, HỌC LẠI ÁP DỤNG CHO TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CỦA HỌC VIỆN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022**

(Kèm theo Quyết định số 1408/QĐ-HV ngày 3/12/2021 của Giám đốc Học viện)

TT	HỆ/KHÓA/NGÀNH	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC THU	GHI CHÚ
1	2	3	4	5
A	ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐẠI TRÀ			
1	Ngành Kỹ thuật Điện tử viễn thông	đồng/tín chỉ	480.000	
2	Ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử	đồng/tín chỉ	480.000	
3	Ngành Công nghệ thông tin	đồng/tín chỉ	480.000	
4	Ngành An toàn thông tin	đồng/tín chỉ	480.000	
5	Ngành Công nghệ đa phương tiện	đồng/tín chỉ	480.000	
6	Ngành Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa	đồng/tín chỉ	480.000	
7	Ngành Truyền thông đa phương tiện	đồng/tín chỉ	460.000	
8	Ngành Quản trị kinh doanh	đồng/tín chỉ	460.000	
9	Ngành Marketing	đồng/tín chỉ	460.000	
10	Ngành Kế toán	đồng/tín chỉ	460.000	
11	Ngành Thương mại điện tử	đồng/tín chỉ	460.000	
12	Ngành Công nghệ tài chính (Fintech)	đồng/tín chỉ	460.000	
B	ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHẤT LƯỢNG CAO THEO THÔNG TƯ 23/2014/TT-BGDĐT	đồng/tín chỉ	940.000	
C	ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CLC NỘI BỘ <i>(mức thu chưa bao gồm chi phí khác theo nhu cầu người học)</i>	đồng/tín chỉ	480.000	
D	ĐÀO TẠO SONG BẢNG - NGÀNH HỌC THỨ 2	mức thu học phí bằng 75% mức thu học phí của hệ đại học chính quy tương ứng		



M

TT	HỆ/KHÓA/NGÀNH	ĐƠN VỊ	MỨC THU	GHI CHÚ
E	Mức thu học phí sinh viên/học viện Lào điện tử túc hệ Đại học chính quy (Mức thu chưa bao gồm chi phí sinh hoạt, chi phí ở, chi phí đi lại và chi khác)	đồng/tháng	2.576.000	
F	ĐẠI HỌC TỪ XA			
1	Từ khóa 2019 trở đi			
-	<i>Kỳ học thường xuyên</i>			
	Ngành kỹ thuật	đồng/tín chỉ	270.000	
	Ngành kinh tế	đồng/tín chỉ	260.000	
-	<i>Kỳ tốt nghiệp</i>			
	Ngành kỹ thuật	đồng/tín chỉ	300.000	
	Ngành kinh tế	đồng/tín chỉ	300.000	
2	Khóa 2017, 2018			
-	Kỳ học thường xuyên	đồng/tín chỉ	225.000	
-	Kỳ tốt nghiệp	đồng/tín chỉ	300.000	
G	ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC			
-	Ngành kỹ thuật	đồng/tín chỉ	480.000	
-	Ngành kinh tế	đồng/tín chỉ	460.000	
H	MỨC THU HỌC LẠI			
-	Học lại của hệ ĐHCQ và VLVH	Áp dụng theo Quyết định số 740/QĐ-HV ngày 5/10/2020. Riêng đối với học lại lớp CLC theo TT 23 áp dụng bằng 1,2 lần mức thu học phí của lớp CLC theo TT23-Mục B		
-	Học lại hệ ĐHTX	Áp dụng theo Quyết định số 1040/QĐ-HV ngày 27/11/2020		

Mức thu này cũng được áp dụng trong trường hợp tổ chức học trực tuyến (online).